**Tuần 1**

**Tiết 4: ĐIỂM. ĐƯỜNG THẲNG**

Tiết 1:

**Ngày dạy:10/09/2020**

**Lớp dạy: 6A2, 6A3**

**I ) MỤC TIÊU :**

\* Kiến thức :

\_ HS hiểu được hình ảnh của điểm, hình ảnh của đường thẳng.

\_ HS hiểu được quan hệ điểm thuộc đường thẳng, không thuộc đường thẳng

\* Kĩ năng :

\_ Biết vẽ điểm, đường thẳng.

\_ Biết đặt tên điểm, đường thẳng

\_ Biết kí hiệu điểm, đường thẳng

\_ Biết sử dụng kí hiệu ∈ ; ∉

\_ Quan sát các hình ảnh thực tế

**II ) CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH :**

\_ GV : SGK, thước thẳng, phấn màu …

\_ HS : SGK, thước kẻ …

**III ) TIẾN TRÌNH DẠY HỌC :**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **NỘI DUNG GHI BẢNG** |
| **HOẠT ĐỘNG 1 : ĐIỂM** | | |
| \_ GV : Hình học đơn giản nhất là điểm, dấu chấm nhỏ trên trang giấy cho ta hình ảnh của một điểm.  \_ GV vẽ một điểm trên bảng và đặt tên.  \_ GV giới thiệu : dùng các chữ cái in hoa A ; B ; C … để đặt tên cho điểm  \_ GV : Một tên chỉ dùng cho một điểm, một điểm có thể có nhiều tên  \_ GV : Trên hình chúng ta vừa vẽ có mấy điểm ?  •  A  •  B  •  M  •  C  A  Hình 2  Hình 1  \_ GV : đọc mục “điểm” ở SGK ta cần chú ý đều gì ?  \_ GV nhấn mạnh : bất cứ hình nào cũng là một tập hợp các điểm. Một điểm cũng là một hình | \_ HS làm vào vở như GV làm trên bảng  \_ HS nêu các cách viết một tập hợp và làm bài tập  \_ HS lắng nghe và ghi bài  \_ HS :  Trên hình 1, ta có ba điểm phân biệt : điểm A, điểm B, điểm M  Trên hình 2, ta có hai điểm A và C trùng nhau  \_ HS : khi nói hai điểm mà không nói gì thêm, ta hiểu đó là hai điểm phân biệt.  \_ HS lắng nghe và ghi bài vào tập. | **1 ) Điểm :**  Dấu chấm nhỏ trên trang giấy cho ta hình ảnh của một điểm.  •  A  •  B  •  M  •  C  A  Hình 2  Hình 1  Trên hình 1, ta có ba điểm phân biệt : điểm A, điểm B, điểm M  Trên hình 2, ta có hai điểm A và C trùng nhau  \* Chú ý : **SGK** |
| **HOẠT ĐỘNG 2 : ĐƯỜNG THẲNG** | | |
| \_ GV : Sợi chỉ căng thẳng, mép bảng … cho ta hình ảnh của đường thẳng.  \_ GV : Làm thế nào để vẽ được một đường thẳng ?  \_ GV : Dùng chữ cái in thường a, b, …, m, p, … đặt tên cho đường thẳng  \_ GV : Hãy vẽ hai đường thẳng khác nhau và đặt tên cho hai đường thẳng đó.  \_ GV : Sau khi kéo dài các đường thẳng về hai phía ta có nhận xét gì ? | \_ HS lắng nghe  \_ HS : Dùng nét bút vạch theo mép thước thẳng để vẽ một đường thẳng  \_ HS sửa bài vào tập.  \_ HS vẽ hình :  a  b  \_ HS : Đường thẳng không bị giới hạn về hai phía. | **2 ) Đường thẳng :**  \_ Sợi chỉ căng thẳng, mép bảng … cho ta hình ảnh của đường thẳng.  \_ Dùng chữ cái in thường a, b, …, m, p, …đặt tên cho đường thẳng  a  b  \_ Đường thẳng không bị giới hạn về hai phía |
| **HOẠT ĐỘNG 3 : QUAN HỆ GIỮA ĐIỂM VÀ ĐƯỜNG THẲNG** | | |
| \_ GV vẽ hình lên bảng và giới thiệu cho HS  d  •  B  A  •  + Điểm A thuộc đường thẳng d  + Điểm A nằm trên đường thẳng d  + Đường thẳng d đi qua điểm A  + Đường thẳng d chứa điểm A.  \_ GV : Các em hãy làm tương tự với điểm B  \_ GV : Với một đường thẳng bất kì, có những điểm thuộc đường thẳng đó và có những điểm không thuộc đường thẳng đó. | \_ HS :  + Điểm B không thuộc đường thẳng d  + Điểm B không nằm trên đường thẳng d  + Đường thẳng d không đi qua điểm B  + Đường thẳng d không chứa điểm B  \_ HS lắng nghe và ghi bài | **3 ) Điểm thuộc đường thẳng. Điểm không thuộc đường thẳng :**  d  •  B  A  •  \_ Ta nói :  + Điểm A thuộc đường thẳng d  + Điểm A nằm trên đường thẳng d  + Đường thẳng d đi qua điểm A  + Đường thẳng d chứa điểm A.  + Điểm B không thuộc đường thẳng d  + Điểm B không nằm trên đường thẳng d  + Đường thẳng d không đi qua điểm B  + Đường thẳng d không chứa điểm B |
| **HOẠT ĐỘNG 4 : LUYỆN TẬP CỦNG CỐ** | | |
| \_ GV cho HS làm ?5 và làm bài tập 1, 2, 3 trang 104 SGK  \_ GV sửa bài, nhận xét, đánh giá. | \_ HS làm ?5 và làm bài tập 1, 2, 3 trang 104 SGK  \_ HS sửa bài vào tập. |  |
| **HOẠT ĐỘNG 5 : HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ** | | |
| \_ Biết vẽ điểm, đặt tên điểm, vẽ đường thẳng, đặt tên đường thẳng  \_ Nắm vững các kí hiệu; làm bài tập 4, 5, 6 trang 105 SGK  \_ Xem trước bài “Ba điểm thẳng hàng” | | |

**\* Rút kinh nghiệm:**

* Giáo viên giảng kỹ cho HS hiểu được hình ảnh của điểm, hình ảnh của đường thẳng.
* HS hiểu được quan hệ điểm thuộc đường thẳng, không thuộc đường thẳng.
* Giáo viên cho nhiều bài tập để rèn cho HS Biết vẽ điểm, đường thẳng, Biết đặt tên điểm, đường thẳng, Biết sử dụng kí hiệu ∈ ; ∉
* Liên hệ nhiều hình ảnh thực tế trong cuộc sống.